

Số: /BC-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giải ngân kinh phí lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025

Kính gửi: UBND tỉnh

Thực hiện Thông báo số 274/TB-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Trường Sơn tại buổi làm việc nghe báo cáo Đề án thành lập Khu Công nghệ cao và đề xuất các giải pháp thực hiện mục tiêu giải ngân kinh phí lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Liên quan đến nội dung này, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành 02 Văn bản, cụ thể: Văn bản số 2417/SKHCN-KHTC ngày 08/10/2025 và Văn bản số 2512/SKHCN-KHTC ngày 13/10/2025 chuyển đến các đơn vị, địa phương đề nghị báo cáo kết quả giải ngân kinh phí lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025. Qua tổng hợp, đến nay Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được báo cáo của 08 Sở, ngành và 37 phường, xã. Hiện còn 04 Sở, ngành (gồm: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học; Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai; Tỉnh Đoàn) và 58 phường, xã chưa gửi báo cáo. Sở Khoa học và Công nghệ kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả cụ thể như sau:

I. Kết quả giải ngân năm 2025

Trong năm 2025, tổng dự toán chi ngân sách lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST & CDS) được giao là 1.008 tỷ đồng (bao gồm: chi thường xuyên 288 tỷ đồng và chi đầu tư phát triển 720 tỷ đồng). Tính đến ngày 30/9/2025, tổng số vốn đã giải ngân đạt 363 tỷ đồng, tương đương 36% tổng dự toán được giao, trong đó:

- Chi thường xuyên: 34,9/288 tỷ đồng, đạt 12% dự toán đã phân bổ, cụ thể:
 - + Sở Khoa học và Công nghệ: 26,8/118,705 tỷ đồng, đạt 22,6%;
 - + Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: 4,9/8 tỷ đồng, đạt 61,5%;
 - + Công an tỉnh: 1,9/4,7 tỷ đồng, đạt 41,3%;
 - + Sở Nông nghiệp và Môi trường: 0/9,3 tỷ đồng, đạt 0%;
 - + Sở Y tế: 1,1/39,4 tỷ đồng, đạt 3%;
 - + Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai: 0,011/0,052 tỷ đồng, đạt 21,2%;
 - + Trường Đại học Đồng Nai: 0,099/0,22 tỷ đồng, đạt 45%.

+ Các đơn vị không báo cáo: Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học (6,4 tỷ); Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế Đồng Nai (51 triệu) và Tỉnh đoàn (1,3 tỷ).

- Chi đầu tư phát triển (chi đầu tư công): 328,4/720 tỷ đạt 45,6%, cụ thể:

+ Văn phòng Tỉnh ủy: 0,433/10 tỷ đồng, đạt 4,3%;

+ Sở Khoa học và Công nghệ: 121/308 tỷ đồng, đạt 39,4%;

+ Công an tỉnh: 202/392 tỷ đồng, đạt 51,6%;

+ Sở Công Thương: 0,037/2,3 tỷ đồng, đạt 1,6%;

+ Sở Tài chính: 1,6/2,9 tỷ đồng, đạt 55,8%;

+ Sở Tư pháp: 0,044/0,15 tỷ đồng, đạt 29,3%;

+ Sở Y tế: 0/0,224 tỷ đồng, đạt 0%.

+ Sở Xây dựng: 1,8/3,7 tỷ đạt 51,2%

- Tổng kinh phí giải ngân 37 xã, phường: 0,571/18,5 tỷ đạt tỷ lệ 3% (*Danh sách 58 xã, phường chưa gửi báo cáo theo Phụ lục 3 đính kèm*)

- Tổng kinh phí chưa giải ngân trong năm 2025 là 645 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên 253,4 tỷ đồng và chi đầu tư phát triển 392 tỷ đồng

(*Bảng Phụ lục kèm theo*)

II. Nhận xét

Qua tổng hợp kết quả giải ngân lĩnh vực KHCN, ĐMST, CDS năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ có nhận xét như sau:

1. Về đăng ký nhiệm vụ và kết quả giải ngân nguồn chi thường xuyên lĩnh vực KHCN, ĐMST, CDS năm 2025

Thứ nhất, Công tác lập dự toán và đăng ký nhiệm vụ chưa được quan tâm đúng mức, nhiều Sở, ngành và địa phương chưa nhận diện rõ các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực KHCN, ĐMST & CDS nên còn lúng túng trong quá trình lập dự toán, đăng ký nhiệm vụ và giải ngân kinh phí. Trong năm 2025, chỉ có 10 Sở, ngành cấp tỉnh đăng ký và lập dự toán nhiệm vụ, tỷ lệ còn thấp so với yêu cầu.

- Đối với cấp xã, phường: Ngoài nguồn kinh phí 450 triệu đồng/xã, phường do Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho từng đơn vị để mua sắm trang thiết bị, nâng cấp hệ thống tra cứu, bóc số, hiển thị thông tin tại Trung tâm hành chính công, đến nay chỉ có 05/36 xã, phường đăng ký nhiệm vụ khác với tổng kinh phí 1,8 tỷ đồng, gồm: phường Minh Hưng, xã Bù Đăng, xã Định Quán, xã Tân Lợi và xã Thiện Hưng. Trong đó, phường Minh Hưng dẫn đầu với 05 nhiệm vụ, tổng kinh phí 1,3 tỷ đồng.

- Về phân định nguồn chi: Nhiều đơn vị, địa phương chưa xác định rõ ranh giới giữa nhiệm vụ chi thường xuyên và nhiệm vụ (dự án) chi đầu tư phát triển, dẫn đến lúng túng trong quá trình thực hiện, kéo dài tiến độ giải ngân. Trong khi

chi thường xuyên có quy trình đơn giản, nhanh gọn, thì chi đầu tư công đòi hỏi nhiều thủ tục phức tạp, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

Thứ hai, Bộ Tài chính đã có văn bản hướng dẫn ¹, đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành văn bản chỉ đạo ² yêu cầu các Sở, ban, ngành và địa phương tổng hợp đầy đủ kinh phí cho các nhiệm vụ có bản chất là khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào lĩnh vực chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, không phân bổ vào các lĩnh vực chi khác như các năm trước.

- Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, một số Sở, ban, ngành và địa phương vẫn còn lúng túng trong việc xác định, phân loại nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, dẫn đến việc phân bổ và tổng hợp kinh phí chưa đồng bộ, thống nhất.

- Đặc biệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2025 là 9,3 tỷ đồng, nhưng đã hoàn trả dự toán do chưa sử dụng nguồn này. Sau khi được Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, phối hợp rà soát, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổng hợp lại các nhiệm vụ có bản chất là khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với tổng dự toán 33,4 tỷ đồng, đã giải ngân 10,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, số liệu này hiện chưa được phản ánh trong kết quả giải ngân lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, dẫn đến chênh lệch số liệu và chưa đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị nói riêng cũng như toàn tỉnh nói chung.

Thứ ba, tại khoản 1 và khoản 2 Điều 39 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định rõ: ngân sách địa phương (bao gồm ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã) được sử dụng để chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị ở địa phương, trong đó bao gồm nội dung chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, các Sở, ban, ngành và địa phương vẫn còn gặp khó khăn do chưa có hướng dẫn cụ thể về xác định nguồn chi và bố trí kinh phí cho lĩnh vực này theo quy định mới, dẫn đến việc nhận diện, phân loại và thực hiện giải ngân kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa thống nhất, đồng bộ giữa các đơn vị.

Thứ tư, một số xã, phường còn gặp lúng túng trong quy trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là các thủ tục tài chính, dẫn đến tiến độ thực hiện và giải ngân kinh phí chưa bảo đảm theo quy định. Cụ thể, đối với nhiệm vụ được UBND tỉnh giao kinh phí 450 triệu đồng/xã, phường (do Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu) để mua sắm trang thiết bị, nâng cấp hệ thống tra cứu, bốc số và hiển thị thông tin tại Trung tâm hành chính công cấp xã, phường, kinh phí đã được UBND

¹ Văn bản số 11113/BTC-NSNN ngày 21/7/2025 của Bộ Tài chính

² Văn bản số 1669/UBND-KTNS ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh

tỉnh chấp thuận chủ trương từ tháng 8/2025³. Tuy nhiên, đến nay mới **chỉ có 01/37 xã, phường** thực hiện giải ngân (xã Tân Tiến giải ngân 276 triệu đồng/450 triệu đồng), các xã, phường còn lại dự kiến đến tháng 12/2025 mới hoàn thành giải ngân kinh phí đối với nhiệm vụ nêu trên. Việc chậm trễ này làm kéo dài thời gian triển khai, ảnh hưởng đến tiến độ phục vụ người dân và doanh nghiệp trong điều kiện địa giới hành chính mới sau sáp nhập tỉnh.

2. Về kết quả giải ngân nguồn chi đầu tư phát triển lĩnh vực KHCN, ĐMST, CDS năm 2025

Thứ nhất, trong năm 2025, toàn tỉnh có 08 đơn vị triển khai 12 dự án đầu tư phát triển (đầu tư công) thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với tổng kinh phí 720 tỷ đồng. Trong đó, Công an tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ là hai đơn vị chủ lực, triển khai 04 dự án với tổng kinh phí 700 tỷ đồng (chiếm khoảng 97% tổng dự toán); 06 đơn vị còn lại triển khai 08 dự án với tổng kinh phí 20 tỷ đồng (chiếm 3%), một số đơn vị vẫn còn hạn chế trong công tác xây dựng, đề xuất dự án chuyên ngành thuộc lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS; số lượng và quy mô dự án chưa đáp ứng yêu cầu, mức độ chủ động trong triển khai nhiệm vụ còn thấp

Thứ hai, tính đến ngày 30/9/2025, tổng giá trị giải ngân mới đạt 328,4 tỷ đồng/720,4 tỷ đồng, tương đương 45,6% dự toán đã phân bổ. Mặc dù tiến độ giải ngân đã có chuyển biến tích cực trong thời gian qua, tuy nhiên tỷ lệ giải ngân vẫn còn ở mức thấp so với yêu cầu kế hoạch năm. Do đó, trong những tháng cuối năm, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục tập trung cao độ, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân phần vốn còn lại, bảo đảm hoàn thành kế hoạch giải ngân năm 2025 theo đúng chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. Kiến nghị, đề xuất

Để khắc phục những tồn tại, khó khăn nêu trên và bảo đảm thực hiện đầy đủ chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 469-KH/TU, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện các giải pháp như sau:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị phối hợp triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo cụm

- Sau khi kết thúc Hội nghị giao ban toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học thuộc các Viện, Trường trong và ngoài tỉnh tổ chức chuỗi Hội nghị phối hợp triển khai nhiệm vụ KHCN, ĐMST & CDS theo cụm (mỗi cụm từ 2 đến 5 xã, phường, tùy theo đặc điểm địa bàn, vị trí địa lý)

- Mỗi Hội nghị được tổ chức trong thời lượng 01 buổi, nhằm hướng dẫn các địa phương trong việc lập dự toán, triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời tranh thủ

³ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh

sự hỗ trợ, tư vấn chuyên môn của các chuyên gia, nhà khoa học đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình xây dựng và triển khai nhiệm vụ.

- Mục đích của Hội nghị là lắng nghe, nắm bắt cụ thể những khó khăn, vướng mắc, điều kiện đặc thù và thế mạnh của từng địa bàn; trên cơ sở đó, các Sở, ngành và đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học tư vấn, định hướng nội dung nghiên cứu, xác định mô hình, dự án có tiềm năng chuyển giao công nghệ, giải pháp đổi mới sáng tạo và ứng dụng chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn của từng địa phương.

2. Giao Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các Sở, ngành và địa phương thực hiện quy trình tài chính trong triển khai nhiệm vụ, đặc biệt là việc bố trí kinh phí, đảm bảo các nhiệm vụ có bản chất là khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được hạch toán đúng vào lĩnh vực chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, không phân bổ vào các lĩnh vực chi khác như các năm trước.

3. Giao các Sở, ngành, địa phương

Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ đã đăng ký trong năm, nhất là các đơn vị có Dự án đầu tư công, đảm bảo tỷ lệ giải ngân đạt 100% theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải ngân đối với nguồn vốn đã đăng ký và định kỳ Báo cáo kết quả giải ngân kinh phí lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) theo các mốc thời gian: hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, đột xuất và trước ngày 30/11 hằng năm để tổng hợp, theo dõi, đánh giá.

Trên đây là báo cáo kết quả giải ngân kinh phí lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025. Sở Khoa học và Công nghệ kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (Hưng).

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Trinh

PHỤ LỤC

Kết quả giải ngân các nhiệm vụ lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025

(Đính kèm Báo cáo số /SKHCN-KHTC ngày /10/2025
của Sở Khoa học và Công nghệ)

I. Bảng tổng hợp kết quả giải ngân kinh phí nguồn sự nghiệp lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025

Đvt: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Dự toán đã giao		Thu hồi	Tổng dự toán	Kết quả giải ngân tính đến 01/10/2025	Tỷ lệ giải ngân %	Tổng kinh phí chưa giải ngân
		Đầu năm	Bổ sung đợt 1					
TỔNG CÁC SỞ, NGÀNH		147.698	150.113	9.423	288.388	34.965	12.1%	253.423
1	Sở Khoa học và Công nghệ	127.588		8.883	118.705	26.814	22.6%	91.891
2	Ban Quản lý các khu công nghệ cao công nghệ sinh học	6.968	16	540	6.444		0.0%	6.444
3	Liên hiệp các hội Khoa học kỹ thuật	8.001			8.001	4.918	61.5%	3.083
4	Công an tỉnh	4.741			4.741	1.960	41.3%	2.781
5	Tỉnh đoàn	400	908		1.308		0.0%	1.308
6	Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai		51		51		0.0%	51
7	Sở Nông nghiệp và môi trường		9.232		9.232		0.0%	9.232
8	Sở Y tế		39.420		39.420	1.163	3.0%	38.257
9	Trường Cao đẳng y tế Đồng Nai		52		52	11	21.2%	41
10	Trường Đại học Đồng Nai		220		220	99	45.0%	121
11	Chi nhiệm vụ Khoa học công nghệ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW		100.117		100.117		0.0%	100.117
TỔNG CÁC PHƯỜNG, XÃ			18.554		18.544			
1	36 xã, phường (bao gồm 16,2 tỷ mua sắm trang bị TT HCC và 1,8 tỷ chi các nhiệm vụ KHCN, ĐMST & CDS)		18.544		18.544	571	3%	17.973

II. Bảng tổng hợp kết quả giải ngân kinh phí chi đầu tư lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025 (chi đầu tư công)

Đvt: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Kế hoạch 2025	Kết quả giải ngân tính đến 01/10/2025	Tỷ lệ %	Tổng kinh phí chưa giải ngân
		Tổng số			
1	TỔNG CỘNG	720.473	328.402	45.6%	392.071
1	Công an tỉnh	392.756	392.756	202.830	51.6%
1.1	Dự án Xây dựng Trung tâm điều hành tác chiến quản lý an ninh trật tự	377.756	377.756	202.564	53.6%
1.2	Dự án Đầu tư Hệ thống bộ đàm kỹ thuật số trên phạm vi toàn tỉnh	15.000	15.000	266	1.8%
2	Sở Công thương	2.343	2.343	37	1.6%
2.1	Dự án Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ thông tin của Sở Công Thương (hoàn vốn ứng trước)	2.343	2.343	37	1.6%
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính)	2.900	2.900	1.618	55.8%
3.1	Dự án Xây dựng phần mềm quản lý đầu tư công và kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2.600	2.600	1.618	62.2%
3.2	Hệ thống thông tin ngành kế hoạch và đầu tư giai đoạn 1 (trừ lĩnh vực đầu tư công) (kể cả hoàn vốn ứng trước)	300	300	0	0.0%
4	Sở Thông tin và Truyền thông (nay là Sở Khoa học và Công nghệ)	308.400	308.400	121.546	39.4%
4.1	Dự án Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2028 (bao gồm hoàn vốn ứng trước)	108.400	108.400	724	0.7%
4.2	Đầu tư thiết bị, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền số, địa phương thông minh tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022-2025	200.000	200.000	120.822	60.4%
5	Sở Tư pháp	150	150	44	51,2%
5.1	Dự án Xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Đồng Nai	150	150	44	51,2 %
6	Sở Xây dựng	3.700	3.700	1.894	0.1%
6.1	Dự án Hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị liên thông trên nền GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh	3.700	3.700	1.894	0.1%
7	Sở Y tế	224	224	0	0.0%
7.1	Dự án Đầu tư thiết bị đầu cuối công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số ngành Y tế Đồng Nai	100	100	0	0.0%

7.2	Dự án Triển khai hệ thống Tư vấn khám chữa bệnh từ xa	124	124	0	0.0%
8.	Văn phòng Tỉnh ủy	10.000	10.000	433	4.3%
8.1	Dự án Nâng cấp, mở rộng Trung tâm tích hợp dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh Đồng Nai	10.000	10.000	433	4.3%